TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 433/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 15 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 48, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 và Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 396/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lâm Nguyễn Thu T, sinh năm 1990

Địa chỉ: KC 76/32/6 đường H, tổ 5, khu phố 3, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Hoàng L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 170 đường G, khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/7/2019, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề trong việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cụ thể:

[Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Nguyễn Thu T và ông Phạm Hoàng L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 18 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/3/2016)].

[Về con chung: Bà Lâm Nguyễn Thu T và ông Phạm Hoàng L xác định có 01 con chung tên Phạm Lâm Khả H, sinh ngày 24/9/2016. Hai bên thỏa thuận bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ H cho đến khi thành niên. Việc cấp dưỡng cho con do hai bên tự thỏa thuận].

[Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lâm Nguyễn Thu T và ông Phạm Hoàng L xác định không có].

[Về lệ phí Tòa án: Bà Lâm Nguyễn Thu T và ông Phạm Hoàng L chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng].

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Nguyễn Thu T và ông Phạm Hoàng L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 18 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/3/2016).

- Về con chung: Bà Lâm Nguyễn Thu T và ông Phạm Hoàng L xác định có 01 con chung tên Phạm Lâm Khả H, sinh ngày 24/9/2016. Hai bên thỏa thuận bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ H cho đến khi thành niên. Việc cấp dưỡng cho con do hai bên tự thỏa thuận.

Ông Phạm Hoàng L có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, và giáo dục con chung là trẻ Phạm Lâm Khả H. Vì quyền, lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lâm Nguyễn Thu T và ông Phạm Hoàng L xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lâm Nguyễn Thu T và ông Phạm Hoàng L chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, theo Biên lai thu số AA/2018/0031222 ngày 05/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T và ông L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- Đương sự;
- UBND phường T, Quận B, TP.HCM (GCNKH số 18 đăng ký ngày 08/3/2016);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự. (TK *Thu*)

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thạnh